TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 506/2020/QĐST-HNGĐ	*Thủ Đức, ngày 16 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 56 và 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", thụ lý số 345/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2020, gồm:

Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Trần Quốc C, sinh năm: 1982

Địa chỉ: số nhà 134/3A Đường X, Khu phố Y, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Nguyễn Thị Tú A, sinh năm: 1983

Địa chỉ: số nhà 54 A đường G, Khu phố I, phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Ông Trần Quốc C và bà Nguyễn Thị Tú A đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận T theo Giấy chứng nhận kết hôn số 95, quyển số 01 ngày 07/7/2015.

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08/6/2020, ông Trần Quốc C và bà Nguyễn Thị Tú A đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Con chung: không có.

[3] Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: không có.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Ông Trần Quốc C và bà Nguyễn Thị Tú A thuận tình ly hôn.

- Con chung: không có.

- Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Trần Quốc C và bà Nguyễn Thị Tú A phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0056974 ngày 15/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (đã nộp đủ).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. T;
- CCTHADS Q. T;
- Đương sự;
- UBND phường Đ;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Cao Thị Hiền Lũy